

Số 143/PA-MNQT

Ái Quốc, ngày 22 tháng 9 năm 2026

PHƯƠNG ÁN
DIỄN TẬP ỨNG PHÓ, XỬ LÝ SỰ CỐ AN TOÀN THỰC PHẨM
VÀ NGHI NGỜ NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM QUY MÔ LỚN
Năm học 2026 -2027

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

Căn cứ Hướng dẫn số 3787/HD-SGDĐT ngày 18/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về quy trình tổ chức bếp ăn tập thể; phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố an toàn thực phẩm và ngộ độc thực phẩm trong cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công văn số 6067/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 18/9/2026 của Sở GDĐT Hải Phòng;

Căn cứ 3330/ KH- UBND - VHXX ngày 03/9/2026 của UBND phường, Phòng Văn hóa - xã hội V/v triển khai thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục;

Căn cứ tình hình thực tế tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ tại Trường Mầm non Quyết Thắng. Nhà trường có 03 điểm trường; bếp ăn tập thể tổ chức nấu tại điểm Trung tâm. Phương án diễn tập tập trung tại điểm Trung tâm, tổ dân phố Hoàng Xá 1, phường Ái Quốc; đồng thời kiểm tra cơ chế phối hợp, thông tin khi phát sinh sự cố.

Trường Mầm non Quyết Thắng xây dựng Phương án diễn tập ứng phó, xử lý sự cố an toàn thực phẩm và nghi ngờ ngộ độc thực phẩm quy mô lớn năm học 2026 - 2027 như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao khả năng chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm và xử lý đúng quy trình khi xảy ra hoặc nghi ngờ xảy ra sự cố an toàn thực phẩm trong nhà trường.

Rèn luyện kỹ năng phối hợp giữa Ban Giám hiệu, giáo viên, người phụ trách y tế, bộ phận nuôi dưỡng, bảo vệ, cha mẹ trẻ, Trạm Y tế phường và các lực lượng liên quan; đặc biệt xử lý tình huống xảy ra tại lớp học ở tầng 2.

Thực hành thống nhất chuỗi xử lý: DỪNG NGUỒN NGUY CƠ → SƠ CỨU, CẤP CỨU → BÁO ĐỘNG, THÔNG TIN → BẢO TOÀN MẪU, HỒ SƠ → PHỐI HỢP ĐIỀU TRA, TRUY XUẤT, TRUYỀN THÔNG → KHẮC PHỤC.

Kiểm tra tính khả thi của phương án, phát hiện điểm bất cập về con người, trang thiết bị, lối di chuyển, thông tin liên lạc và hồ sơ để kịp thời điều chỉnh.

2. Yêu cầu

Diễn tập thiết thực, an toàn, đúng chức năng từng lực lượng; không gây hoang mang cho trẻ và cha mẹ trẻ, không làm ảnh hưởng hoạt động của các lớp ngoài phạm vi diễn tập.

Tình huống giả định phải được kiểm soát; tuyệt đối không sử dụng thực phẩm có nguy cơ mất an toàn và không thực hiện thủ thuật y tế xâm lấn trên trẻ trong diễn tập.

Ưu tiên an toàn tính mạng, sức khỏe của trẻ. Trẻ có biểu hiện nặng tại tầng 2 không tự ý di chuyển qua cầu thang khi chưa được nhân viên y tế/lực lượng cấp cứu đánh giá và hướng dẫn.

Thông tin phải kịp thời, đúng đầu mối, thống nhất; không suy đoán hoặc quy kết nguyên nhân khi chưa có kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

Sau diễn tập phải họp đánh giá, lập biên bản, xác định hạn chế và hoàn thiện phương án.

III. QUY MÔ, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ LỰC LƯỢNG

1. Tình huống, quy mô

Tình huống giả định được phát hiện ban đầu tại lớp 5TA2, tầng 2, điểm trường Trung tâm - Trường Mầm non Quyết Thắng. Sau bữa ăn trưa bán trú, giáo viên lớp 5TA2 ghi nhận 20 trẻ có biểu hiện bất thường như buồn nôn, nôn, đau bụng, tiêu chảy, chóng mặt, mệt mỏi. Nhà trường kích hoạt phương án và rà soát các lớp sử dụng cùng bữa ăn; ghi nhận thêm 07 trẻ lớp 5TA3 và 03 trẻ lớp 3TA1 có biểu hiện tương tự. Tổng số trẻ có biểu hiện nghi ngờ trong tình huống diễn tập là 30 trẻ. Nguồn thực phẩm/món ăn nghi ngờ chưa được xác định; nhà trường không tự kết luận nguyên nhân.

Phân nhóm giả định sau đánh giá ban đầu:

- Nhóm A - biểu hiện nhẹ: 20 trẻ lớp 5TA2.
- Nhóm B - cần theo dõi sát: 07 trẻ lớp 5TA3.
- Nhóm C - biểu hiện nặng/cần ưu tiên cấp cứu, chuyển cơ sở y tế: 03 trẻ lớp 3TA1.

2. Thời gian

Dự kiến: 14 giờ 30 phút, ngày 30/9/2026. Thời lượng: khoảng 60 phút.

3. Địa điểm

- Điểm phát hiện sự cố ban đầu: Lớp 5TA2, tầng 2, điểm trường Trung tâm.
- Khu vực chỉ huy, tiếp nhận thông tin: Sân trường điểm Trung tâm, tổ dân phố Hoàng Xá 1, phường Ái Quốc, thành phố Hải Phòng.
- Khu vực phân loại, theo dõi tạm thời: tại lớp có trẻ chưa đủ điều kiện di chuyển; sân trường điểm Trung tâm đối với trẻ đã được người phụ trách y tế đánh giá đủ điều kiện di chuyển.
- Khu vực tiếp cận của xe cấp cứu/chuyển tuyến: Cổng chính điểm trường Trung tâm.
- Khu vực bếp ăn, mẫu lưu và hồ sơ an toàn thực phẩm: Bếp ăn điểm trường Trung tâm.

4. Thành phần tham gia

- Đơn vị chủ trì: Trường Mầm non Quyết Thắng (cán bộ quản lý, giáo viên,

nhân viên và trẻ các lớp tham gia diễn tập).

- Đơn vị phối hợp: Trạm Y tế phường Ái Quốc; Công an phường; Ban Đại diện Cha mẹ học sinh trường; đơn vị cung cấp thực phẩm và các lực lượng liên quan khi cần thiết.

IV. CƠ CHẾ CHỈ HUY VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

STT	Lực lượng/người phụ trách	Nhiệm vụ
1	Bà Vương Thị Oanh - Hiệu trưởng, Trưởng ban chỉ huy	Chỉ huy chung; quyết định kích hoạt phương án; chỉ đạo báo cáo, phối hợp lực lượng; quyết định nội dung thông tin chính thức của nhà trường.
2	Bà Lê Thị Một - Phó Hiệu trưởng phụ trách bán trú, y tế, nhà bếp	Phó chỉ huy hiện trường; điều phối xử lý sự cố; kiểm soát bếp, thực phẩm, mẫu lưu, hồ sơ; kiểm thực 3 bước; tổng hợp diễn biến báo cáo Hiệu trưởng.
3	Bà Nguyễn Thị Lượng - Phó Hiệu trưởng	Điều phối lực lượng hỗ trợ các lớp 5TA2, 5TA3, 3TA1; kiểm soát hành lang, cầu thang tầng 2; ổn định hoạt động các lớp khác; phối hợp tiếp nhận cha mẹ trẻ khi cần.
4	Bà Phan Thị Ngọc Chi - giáo viên kiêm phụ trách y tế	Tiếp cận lớp 5TA2; đánh giá, phân loại ban đầu; ưu tiên xử trí nhóm nặng; hướng dẫn sơ cứu; lập danh sách theo nhóm; phối hợp Trạm Y tế/cấp cứu/chuyển tuyến.
5	Giáo viên lớp 5TA2, 5TA3, 3TA1	Phát hiện, báo động; dùng cho trẻ tiếp tục ăn/uống món nghi ngờ; trấn an, theo dõi trẻ; rà soát sĩ số, thời điểm xuất hiện triệu chứng; phối hợp phân loại và bàn giao theo danh sách.
6	Giáo viên/lực lượng hỗ trợ	Thiết lập lối di chuyển an toàn; hỗ trợ trẻ đủ điều kiện di chuyển; không tự ý bế/đưa trẻ nặng xuống cầu thang khi chưa có hướng dẫn y tế.
7	Bộ phận nuôi dưỡng	Dùng chế biến/chia/phục vụ món nghi ngờ; cô lập thực phẩm, dụng cụ; giữ nguyên mẫu lưu và hiện trường; không tự ý tiêu hủy hoặc làm thay đổi hiện trạng.
8	Bộ phận hồ sơ - tài chính	Chuẩn bị hợp đồng, hóa đơn, chứng từ và tài liệu phục vụ truy xuất.

9	Bảo vệ	Mở lối ưu tiên cho xe cấp cứu; phân luồng người/phương tiện; kiểm soát khu vực bếp và lối lên tầng 2; hướng dẫn lực lượng y tế tiếp cận nhanh.
10	Đại diện cha mẹ trẻ	Phối hợp giám sát, hỗ trợ thông tin theo phân công; không tự phát tán thông tin chưa được kiểm chứng.
11	Thư ký diễn tập	Ghi thời điểm, diễn biến, quyết định xử lý, kết quả từng bước; cập nhật số liệu; tổng hợp biên bản, phiếu đánh giá và báo cáo kết quả.

V. NGUYÊN TẮC XỬ LÝ TÌNH HUỐNG TẠI LỚP 5TA2 - TẦNG 2 VÀ CÁC LỚP CÓ TRẺ XUẤT HIỆN TRIỆU CHỨNG

- Không tập trung trẻ thành đám đông; giữ thông thoáng khu vực lớp và hành lang, đồng thời bảo đảm lối tiếp cận cho lực lượng y tế.
- Trẻ còn tỉnh, biểu hiện nhẹ và đủ điều kiện di chuyển chỉ được đưa đến khu vực theo dõi theo hướng dẫn, có giáo viên/người lớn đi kèm; không để trẻ tự đi một mình.
- Trẻ có dấu hiệu nặng như rối loạn ý thức, khó thở, co giật, nôn liên tục, lả đi hoặc biểu hiện bất thường nghiêm trọng: ưu tiên đánh giá, sơ cứu tại chỗ và gọi hỗ trợ y tế; không tự ý đưa xuống cầu thang nếu việc di chuyển có thể làm tăng nguy cơ.
- Không cho trẻ tiếp tục ăn/uống món nghi ngờ; không tự ý cho trẻ dùng thuốc hoặc gây nôn.
- Ghi nhận họ tên trẻ, lớp, thời điểm xuất hiện triệu chứng, biểu hiện, nhóm phân loại, người bàn giao và nơi chuyển đến; cập nhật liên tục khi có thay đổi.

VI. KỊCH BẢN DIỄN TẬP CHI TIẾT

Tình huống 1. PHÁT HIỆN BẤT THƯỜNG TẠI LỚP 5TA2 - TẦNG 2

- Khoảng 14 giờ 30 phút, giáo viên lớp 5TA2 phát hiện 20 trẻ có biểu hiện buồn nôn, nôn, đau bụng, mệt mỏi sau bữa ăn trưa. Giáo viên dừng ngay việc cho trẻ tiếp tục sử dụng món ăn/đồ uống nghi ngờ.
- Giáo viên báo ngay người phụ trách y tế và Ban Giám hiệu; mở cửa thông thoáng, giữ trẻ tại vị trí an toàn, không để trẻ tự ý ra hành lang hoặc xuống cầu thang.
- Giáo viên rà nhanh sĩ số, ghi nhận 20 trẻ có biểu hiện và lập danh sách ban đầu.

Tình huống 2. KÍCH HOẠT PHƯƠNG ÁN VÀ RÀ SOÁT MỞ RỘNG

- Phó Hiệu trưởng phụ trách báo cáo Hiệu trưởng: “Báo cáo đồng chí Hiệu trưởng, tại lớp 5TA2 tầng 2 bước đầu ghi nhận 20 trẻ có biểu hiện bất thường sau bữa ăn. Đề nghị kích hoạt phương án ứng phó sự cố an toàn thực phẩm và rà soát ngay các lớp sử dụng cùng bữa ăn.”
- Hiệu trưởng quyết định kích hoạt phương án; yêu cầu ưu tiên sơ cứu, cấp cứu

trẻ; dừng nguồn nguy cơ; đồng thời huy động lực lượng theo phân công.

- Qua rà soát, ghi nhận thêm 07 trẻ lớp 5TA3 và 03 trẻ lớp 3TA1 có biểu hiện. Tổng số trẻ có biểu hiện nghi ngờ: 30 trẻ.

Tình huống 3. ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI VÀ ƯU TIÊN XỬ TRÍ

- Người phụ trách y tế mang túi sơ cứu tiếp cận lớp 5TA2; đồng thời phối hợp giáo viên các lớp 5TA3, 3TA1 để tiếp nhận thông tin và phân loại.

- Phân loại giả định: Nhóm A - 20 trẻ lớp 5TA2 biểu hiện nhẹ; Nhóm B - 07 trẻ lớp 5TA3 cần theo dõi sát; Nhóm C - 03 trẻ lớp 3TA1 biểu hiện nặng/cần ưu tiên cấp cứu.

- Ưu tiên đánh giá, sơ cứu và xử trí 03 trẻ Nhóm C; tiếp đến 07 trẻ Nhóm B; 20 trẻ Nhóm A được theo dõi, chăm sóc và đánh giá định kỳ.

- Liên hệ 115/cơ sở y tế phù hợp theo tình trạng thực tế. Nhóm C chỉ di chuyển theo hướng dẫn của lực lượng y tế; Nhóm B và Nhóm A chỉ di chuyển khi bảo đảm an toàn và có người đi kèm.

Tình huống 4. KIỂM SOÁT HÀNH LANG, CẦU THANG VÀ DI CHUYỂN

- Phó Hiệu trưởng Nguyễn Thị Lượng điều phối lực lượng bảo đảm hành lang, cầu thang không ùn tắc; hạn chế người không có nhiệm vụ lên tầng 2.

- Bảo vệ mở lối ưu tiên từ cổng đến vị trí xe cấp cứu; bố trí người hướng dẫn lực lượng y tế tiếp cận nhanh.

- Khi di chuyển trẻ, thực hiện theo danh sách, theo từng nhóm, có bàn giao; không bế nhiều trẻ cùng lúc, không chạy trên cầu thang.

Tình huống 5. DỪNG NGUỒN NGUY CƠ TẠI BẾP

- Phó Hiệu trưởng phụ trách bán trú chỉ đạo dừng ngay việc chia/phục vụ món ăn nghi ngờ; cô lập thực phẩm còn lại, dụng cụ và khu vực liên quan.

- Bộ phận nuôi dưỡng giữ nguyên mẫu lưu thức ăn, thực phẩm, bao bì; không tự ý đổ bỏ, tiêu hủy hoặc làm thay đổi hiện trạng.

Tình huống 6. BÁO ĐỘNG, BÁO CÁO VÀ LIÊN HỆ LỰC LƯỢNG

- Hiệu trưởng/Phó Hiệu trưởng báo cáo theo đầu mối: Trạm Y tế phường Ái Quốc; UBND phường Ái Quốc; cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp; cơ quan chuyên môn khác khi được yêu cầu.

- Số điện thoại đầu mối khẩn cấp phải được kiểm tra, cập nhật trước diễn tập và niêm yết tại Ban chỉ huy: Cấp cứu 115; Trạm Y tế phường: 078958555; UBND phường: 09625255626; đầu mối giáo dục: 0983854197

- Đồng thời thông tin cho cha mẹ/người giám hộ theo kịch bản thống nhất, tránh gọi đồn dập gây ùn tắc tại cổng trường.

Tình huống 7. BẢO TOÀN MẪU, HỒ SƠ VÀ PHỤC VỤ TRUY XUẤT

- Niêm phong/bảo toàn mẫu lưu thức ăn, thực phẩm còn lại, bao bì, dụng cụ liên quan theo hướng dẫn; không tự ý ghi bỏ/sung thông tin không xác định được.

- Tập hợp thực đơn, phiếu giao nhận, hóa đơn/chứng từ, hợp đồng, hồ sơ nhà

cung cấp, sổ kiểm thực ba bước, sổ lưu mẫu, danh sách người ăn và người có triệu chứng.

Tình huống 8. CHUYÊN CƠ SỞ Y TẾ

- Người phụ trách y tế lập danh sách trẻ cần chuyển. Số trẻ dự kiến ưu tiên chuyển cơ sở y tế trong tình huống diễn tập: 03 trẻ Nhóm C.

- Cơ sở tiếp nhận: Trạm Y tế phường hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp theo đánh giá, chỉ định và điều phối của lực lượng y tế/cấp cứu 115.

- Giáo viên/bộ phận được phân công bàn giao trẻ theo danh sách, kèm thông tin triệu chứng và thời điểm xuất hiện; thông báo cha mẹ theo chỉ đạo của nhà trường.

- Nhà trường bố trí cán bộ đi cùng khi cần, duy trì liên lạc và cập nhật tình trạng trẻ cho Ban chỉ huy.

Tình huống 9. TRUYỀN THÔNG VÀ TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH

- Chỉ một đầu mối được Hiệu trưởng phân công cung cấp thông tin chính thức. Nội dung thống nhất: nhà trường đang xử lý tình huống nghi ngờ sự cố an toàn thực phẩm; trẻ đang được theo dõi/chăm sóc; nguyên nhân chưa được xác định và đang phối hợp cơ quan có thẩm quyền xác minh.

- Không nêu tên nhà cung cấp/món ăn là nguyên nhân khi chưa có kết luận; không tranh luận trên mạng xã hội; bảo vệ thông tin cá nhân của trẻ.

- Phản ánh của cha mẹ trẻ về an toàn thực phẩm được tiếp nhận, xác minh và phản hồi theo quy định; trường hợp có dấu hiệu nguy cơ ảnh hưởng sức khỏe phải báo ngay người đứng đầu và cơ quan có thẩm quyền.

Tình huống 10. KHẮC PHỤC VÀ KẾT THÚC DIỄN TẬP

- Kiểm tra lại khu vực bếp, các lớp có trẻ xuất hiện triệu chứng, hành lang/cầu thang và khu vực sơ cứu; xác định nguy cơ và nội dung cần khắc phục.

- Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn theo hướng dẫn chuyên môn. Trong tình huống thực tế, chỉ tổ chức bếp trở lại khi đáp ứng điều kiện theo quy định và ý kiến của cơ quan có thẩm quyền khi thuộc trường hợp phải có ý kiến.

- Hiệu trưởng tuyên bố kết thúc diễn tập; các bộ phận hoàn thiện hồ sơ, báo cáo và chuẩn bị họp rút kinh nghiệm.

VII. SƠ ĐỒ XỬ LÝ NHANH

PHÁT HIỆN BAN ĐẦU 20 TRẺ LỚP 5TA2 - TẦNG 2 CÓ BIỂU HIỆN BẤT THƯỜNG



DỪNG NGAY MÓN/BỮA ĂN NGHI NGỜ - BÁO BAN GIÁM HIỆU, Y TẾ



KÍCH HOẠT PHƯƠNG ÁN - RÀ SOÁT CÁC LỚP SỬ DỤNG CÙNG BỮA ĂN



GHI NHẬN THÊM 07 TRẺ LỚP 5TA3 VÀ 03 TRẺ LỚP 3TA1 - TỔNG 30

TRẺ



Y TẾ ĐÁNH GIÁ - PHÂN LOẠI: 20 NHẸ - 07 THEO DÕI SÁT - 03 NẶNG



UƯU TIÊN SƠ CỨU/CẤP CỨU 03 TRẺ NẶNG; GỌI 115/CHUYỂN CƠ SỞ Y TẾ KHI CẦN



BÁO TRẠM Y TẾ - UBND PHƯỜNG - CƠ QUAN GIÁO DỤC THEO ĐẦU MỐI



BẢO TOÀN MẪU - THỰC PHẨM - HIỆN TRƯỜNG - HỒ SƠ



LẬP, CẬP NHẬT DANH SÁCH 30 TRẺ VÀ THEO DÕI DIỄN BIẾN



PHỐI HỢP ĐIỀU TRA - TRUY XUẤT - THÔNG TIN CHA MẸ TRẺ



KHẮC PHỤC - VỆ SINH - RÚT KINH NGHIỆM - HOÀN THIỆN PHƯƠNG ÁN

VIII. TÌNH HUỐNG PHÁT SINH ĐỂ KIỂM TRA KHẢ NĂNG ỨNG PHÓ

STT	Tình huống	Yêu cầu xử lý
1	Trong lúc phân loại, 03 trẻ chuyển từ Nhóm A sang Nhóm B.	Y tế cập nhật danh sách, phân loại lại và báo chỉ huy. Số liệu mới: Nhóm A 17 trẻ; Nhóm B 10 trẻ; Nhóm C 03 trẻ; tổng số vẫn là 30 trẻ.
2	Một trẻ Nhóm C có biểu hiện bất thường nghiêm trọng ngay tại tầng 2.	Ưu tiên sơ cứu tại chỗ, gọi hỗ trợ y tế/cấp cứu; không tự ý đưa trẻ xuống cầu thang khi chưa bảo đảm điều kiện an toàn.
3	Cha mẹ trẻ yêu cầu biết ngay món ăn/nhà cung cấp gây ngộ độc.	Đầu mối phát ngôn khẳng định nguyên nhân đang được xác minh; không quy kết khi chưa có kết luận chính thức.
4	Nhân viên đề nghị bỏ thực phẩm nghi ngờ để “tránh ảnh hưởng”.	Chỉ huy yêu cầu giữ nguyên, bảo toàn mẫu, thực phẩm và hồ sơ phục vụ điều tra.
5	Phát hiện mẫu lưu ghi nhãn chưa đầy đủ.	Lập biên bản bất thường, bảo toàn mẫu; không tự ý bổ sung thông tin không có căn cứ.
6	Xuất hiện thông tin chưa	Nhà trường không tranh luận; sử dụng một

	kiểm chứng trên mạng xã hội.	đầu mối thông tin chính thức, bảo vệ thông tin cá nhân trẻ.
7	Mất điện/mất nước trong thời gian xử lý.	Đánh giá lại điều kiện bảo quản và an toàn thực phẩm; không sử dụng thực phẩm nếu không còn bảo đảm điều kiện.

IX. HỒ SƠ, TRANG THIẾT BỊ VÀ ĐẦU MỐI CẦN CHUẨN BỊ

STT	Hồ sơ/trang thiết bị	Bộ phận chuẩn bị
1	Danh sách 30 trẻ tham gia tình huống giả định thuộc các lớp 5TA2, 5TA3, 3TA1; biểu mẫu phân loại, theo dõi và bàn giao	Giáo viên 5TA2, 5TA3, 3TA1/Y tế
2	Túi sơ cứu, găng tay, khẩu trang, nhiệt kế và phương tiện phù hợp hiện có	Y tế
3	Mẫu lưu thức ăn, sổ lưu mẫu, sổ kiểm thực ba bước, thực đơn, phiếu giao nhận	Bộ phận nuôi dưỡng
4	Hợp đồng, hóa đơn/chứng từ, hồ sơ nhà cung cấp, hồ sơ truy xuất	Bộ phận hồ sơ - tài chính
5	Sơ đồ lối đi tầng 2 - cầu thang - cổng; vị trí xe cấp cứu tiếp cận	PHT/Bảo vệ
6	Danh bạ liên lạc khẩn đã kiểm tra: 115, Trạm Y tế, UBND phường, đầu mối giáo dục, cha mẹ trẻ	Thư ký/Y tế
7	Biên bản diễn tập, phiếu đánh giá, báo cáo kết quả và biên bản rút kinh nghiệm	Thư ký

X. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ SAU DIỄN TẬP

STT	Nội dung đánh giá	Đạt	Chưa đạt	Ghi chú
1	Phát hiện và báo cáo ban đầu kịp thời	☐	☐	
2	Kích hoạt phương án đúng thời điểm	☐	☐	
3	Y tế tiếp cận lớp 5TA2 tầng 2 an toàn, nhanh chóng; đồng thời phối hợp đánh giá trẻ tại 5TA3, 3TA1	☐	☐	
4	Phân loại đủ 30 trẻ, số liệu thống nhất và cập nhật khi thay đổi	☐	☐	

5	Ưu tiên đúng nhóm trẻ có biểu hiện nặng; không di chuyển trẻ nặng qua cầu thang khi chưa bảo đảm an toàn	☐	☐	
6	Dùng nguồn nguy cơ và cô lập thực phẩm đúng quy trình	☐	☐	
7	Báo cáo đúng đầu mối	☐	☐	
8	Bảo toàn mẫu, thực phẩm, hiện trường và hồ sơ	☐	☐	
9	Phân luồng xe/người và bàn giao trẻ an toàn	☐	☐	
10	Thông tin tới cha mẹ trẻ thống nhất, không suy đoán nguyên nhân	☐	☐	
11	Phối hợp giữa các lực lượng rõ người, rõ việc	☐	☐	
12	Hoàn thiện hồ sơ, biên bản và rút kinh nghiệm sau diễn tập	☐	☐	

XI. TỔNG KẾT, RÚT KINH NGHIỆM

- Ngay sau khi kết thúc diễn tập, Ban Chỉ huy tổ chức họp rút kinh nghiệm; đánh giá thời gian phản ứng, khả năng tiếp cận tầng 2, việc rà soát đủ 03 lớp, phân loại 30 trẻ, ưu tiên nhóm nặng, phối hợp chuyển tuyến, kiểm soát bếp, bảo toàn mẫu/hồ sơ và thông tin tới cha mẹ trẻ.

- Ghi rõ nội dung làm tốt; nội dung chậm/chưa thống nhất; thiếu trang thiết bị; bất cập về lối di chuyển, phân luồng; sai lệch số liệu hoặc hồ sơ; biện pháp khắc phục và người chịu trách nhiệm.

- Kết quả được lập thành biên bản và là căn cứ điều chỉnh phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố an toàn thực phẩm của nhà trường.

XII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chỉ đạo chung, phê duyệt kịch bản và quyết định tổ chức diễn tập.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách bán trú - y tế là đầu mối tham mưu, chuẩn bị điều kiện, phân công lực lượng, phối hợp Trạm Y tế và tổng hợp kết quả.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn phối hợp bố trí lực lượng hỗ trợ các lớp 5TA2, 5TA3, 3TA1; ổn định hoạt động các lớp khác và kiểm soát hành lang, cầu thang.

- Người phụ trách y tế, giáo viên, bộ phận nuôi dưỡng, bảo vệ, bộ phận hồ sơ - tài chính và các cá nhân liên quan thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công.

- Đại diện cha mẹ trẻ được tạo điều kiện tham gia giám sát phù hợp, không làm ảnh hưởng quá trình xử lý và bảo đảm yêu cầu vệ sinh, an toàn.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, nhà trường kịp thời báo cáo UBND phường Ái Quốc, cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp và phối hợp Trạm Y tế phường để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- UBND phường;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Công an phường;
- Trạm y tế phường;
- Ban Giám hiệu;
- Các tổ, bộ phận có liên quan;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Vương Thị Oanh